

QUYẾT ĐỊNH

**Phê duyệt kết quả đánh giá hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển
và hải đảo năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 01 năm 2020;

*Căn cứ Luật Tài nguyên, môi trường biển và hải đảo ngày 25 tháng 6
năm 2015;*

*Căn cứ Thông tư số 27/2016/TT-BTNMT ngày 29 tháng 9 năm 2016 của
Bộ Tài nguyên và Môi trường Quy định chi tiết bộ chỉ số và việc đánh giá kết
quả hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo;*

*Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình
số 177/TTr-STNMT ngày 08 tháng 6 năm 2022, Tờ trình số 246/TTr-STNMT
ngày 19 tháng 8 năm 2022.*

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kết quả đánh giá hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo năm 2021 trên địa bàn tỉnh Bình Thuận kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Giao cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng với các sở, ngành, địa phương liên quan tổ chức công bố công khai kết quả đánh giá hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo tỉnh Bình Thuận năm 2021 trên trang thông tin điện tử của tỉnh và Sở Tài nguyên và Môi trường.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Thủ trưởng các sở, ngành, đơn vị liên quan, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố có biển căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Chủ tịch, các PCT.UBND tỉnh;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (công bố);
- Lưu: VT, KT. Vương.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Văn Đăng

BẢNG TỔNG HỢP

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO NĂM 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số .2006../QĐ-UBND ngày .26.. tháng ..9.. năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

STT	Nội dung (ND)/Tiêu chí (TC)/Tiêu chí thành phần (TCTP)	Điểm tối đa	Tổng điểm tự đánh giá	Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện nội dung kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo	Xếp loại kết quả hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo
1	Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo	8	8	100%	Tốt
2	Rà soát, hệ thống hóa; theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành văn bản quy phạm pháp luật về kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo	8	7	86%	Khá
3	Điều tra, thống kê, phân loại, đánh giá các nguồn thải từ đất liền, từ các hoạt động trên biển và hải đảo; tình trạng ô nhiễm môi trường biển và hải đảo	12	10	83%	Khá
4	Định kỳ quan trắc và đánh giá hiện trạng chất lượng nước, trầm tích và đa dạng sinh học của các khu vực biển và hải đảo	12	12	100%	Tốt
5	Phòng ngừa, phát hiện, xử lý, khắc phục tình trạng ô nhiễm và suy thoái môi trường, các hệ sinh thái biển, hải đảo; cải thiện và phục hồi môi trường, các hệ sinh thái biển, hải đảo bị ô nhiễm và suy thoái	30	23	77%	Khá
6	Ứng phó, khắc phục sự cố môi trường biển	12	11	92%	Tốt

STT	Nội dung (ND)/Tiêu chí (TC)/Tiêu chí thành phần (TCTP)	Điểm tối đa	Tổng điểm tự đánh giá	Chỉ số đánh giá kết quả thực hiện nội dung kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo	Xếp loại kết quả hoạt động kiểm soát ô nhiễm môi trường biển và hải đảo
7	Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục, nâng cao nhận thức pháp luật về bảo vệ môi trường biển và hải đảo	8	7	87%	Tốt
8	Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo, giải quyết khiếu nại tố cáo	10	7	70%	Khá
CHỈ SỐ ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KIỂM SOÁT Ô NHIỄM MÔI TRƯỜNG BIỂN VÀ HẢI ĐẢO		100	85	85%	Tốt

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Phan Văn Đăng